

HƯỚNG DẪN MỘT SỐ BIỆN PHÁP KHẨN CẤP QUẢN LÝ GIẾT MỔ LỢN, TIÊU THỤ SẢN PHẨM TỪ LỢN KHI CÓ DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Trước diễn biến ngày càng phức tạp của dịch tả lợn Châu Phi, ngày 28/5/2019 Bộ Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã ban hành công văn số 3708/HD-BNN-TY hướng dẫn một số biện pháp khẩn cấp về quản lý giết mổ lợn, tiêu thụ sản phẩm từ lợn khi dịch tả lợn Châu Phi.

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) là bệnh truyền nhiễm rất nguy hiểm, có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh, hiện chưa có thuốc điều trị, chưa có vắc xin phòng bệnh. Từ tháng 2/2019 đến nay, bệnh đã xuất hiện và lây lan nhanh trên nhiều tỉnh, thành phố của nước ta, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển chăn nuôi lợn, gây tổn thất lớn về kinh tế, ảnh hưởng lớn đến môi trường.

Trong thời gian tới, nguy cơ bệnh DTLCP tiếp tục phát sinh và lây lan tại địa bàn các tỉnh, thành phố là rất cao.

Bộ Nông nghiệp & PTNT cảnh báo trong thời gian tới tình hình dịch bệnh có thể phát triển theo 3 hướng sau. Thứ 1, dịch bệnh dễ dàng phát tán, lây lan nhanh và lan tỏa đến các địa bàn chưa bị. Thứ 2, tái phát các ổ dịch cũ qua 30 ngày. Thứ 3, đặc biệt nguy hiểm hơn là bệnh có khả năng xâm nhiễm vào các cơ sở chăn nuôi tập trung, quy mô lớn.

Thực hiện Thông báo số 192/TB-VPCP ngày 17/5/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình và triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh DTLCP.

Để giảm áp lực về nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh từ đó giảm số lượng lợn bệnh phải tiêu hủy, góp phần giảm thiểu tổn thất về kinh tế và ô nhiễm môi trường, Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn một số biện pháp khẩn cấp về quản lý giết mổ lợn, tiêu thụ sản phẩm từ lợn khi có bệnh DTLCP dưới sự giám sát của cơ quan thú y như sau:

* CƠ SỞ ĐƯỢC PHÉP GIẾT MỔ LỢN

Cơ sở được phép giết mổ lợn bao gồm: Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01 -150: 2017/BNNPTNT ban hành kèm

theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT). Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thú y.

* VẬN CHUYỂN, GIẾT MỔ, TIÊU THỤ SẢN PHẨM TỪ LỢN

Đối với cơ sở giết mổ lợn tập trung trong vùng dịch: Được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch, ngoài vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh.

Lợn được đưa vào cơ sở giết mổ phải bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

Lợn được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 3/7/2012 của Bộ Nông nghiệp & PTNT) từ cơ sở chăn nuôi đến trực tiếp cơ sở giết mổ lợn; không vận chuyển lợn đến các điểm thu gom tập trung để giảm thiểu nguy cơ lây lan mầm bệnh.

Đối với lợn xuất phát từ cơ sở thu gom, kinh doanh phải có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP trước khi vận chuyển đến cơ sở giết mổ. Cơ sở thu gom được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau mỗi lần thu gom; chất thải, nước thải được xử lý đảm bảo không lây lan mầm bệnh.

Trường hợp lợn có nguồn gốc từ tỉnh khác vận chuyển đến cơ sở giết mổ, ngoài yêu cầu kiểm tra âm tính với mầm bệnh DTLCP, lợn phải được kiểm dịch và cấp giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT .

Lợn phải được kiểm soát giết mổ theo quy định tại Điều 65 Luật Thú y và Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Sản phẩm từ lợn sau giết mổ phải xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP và được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo

quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y, để tiêu thụ trong và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh.

Phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi ra khỏi cơ sở chăn nuôi, trước khi vào và ra khỏi cơ sở giết mổ lợn.

Với cơ sở giết mổ lợn tập trung ngoài vùng dịch: Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc từ vùng dịch: thực hiện theo khoản 1 mục II nêu trên. Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc ngoài vùng dịch: thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y.

Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong vùng dịch: Được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khoẻ và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh. Lợn được đưa vào giết mổ phải bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

Lợn được vận chuyển bằng phương tiện theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật thú y, bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y từ cơ sở chăn nuôi trực tiếp đến cơ sở giết mổ; không vận chuyển lợn đến các điểm thu gom tập trung để giảm thiểu nguy cơ lây lan mầm bệnh.

Lợn phải được kiểm soát giết mổ theo quy định tại Điều 65 Luật Thú y và Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT. Sản phẩm từ lợn sau giết mổ được vận chuyển bằng phương tiện theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và phải lấy mẫu sản phẩm xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP để tiêu thụ trong và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh.

Phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi ra khỏi cơ sở chăn nuôi, trước khi vào và ra khỏi cơ sở giết mổ lợn.

Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ ngoài vùng dịch: Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc từ vùng dịch: thực hiện theo khoản 3 mục II nêu trên và phải lấy mẫu sản phẩm xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP để tiêu thụ trong và ngoài vùng dịch. Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc ngoài vùng dịch: thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi văn bản về Bộ Nông nghiệp & PTNT hoặc Cục Thú y để phối hợp giải quyết.

* LẤY MẪU VÀ XÉT NGHIỆM MẪU

Việc lấy mẫu, bảo quản mẫu và vận chuyển mẫu phải tuân thủ theo QCVN 01 – 83: 2011/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 71/2011/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2011 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

Cơ quan thú y địa phương tổ chức thực hiện việc giám sát, lấy mẫu và gửi mẫu đến phòng thử nghiệm có thẩm quyền để xét nghiệm mầm bệnh DTLCP.

Trước khi vận chuyển lợn đến cơ sở giết mổ, chủ cơ sở chăn nuôi lợn phải báo cho cơ quan thú y địa phương để tổ chức giám sát và lấy mẫu xét nghiệm mầm bệnh DTLCP:

Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển dưới 100 con lợn: Lấy mẫu máu của 5 con lợn để gộp thành 1 mẫu xét nghiệm. Trường hợp cơ sở chăn nuôi có dưới 5 con lợn, thì phải lấy mẫu tất cả lợn và gộp thành 1 mẫu xét nghiệm;

Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển từ 100 đến 300 con: Lấy mẫu máu của 15 con lợn để gộp thành 3 mẫu xét nghiệm;

Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển trên 300 con: Lấy mẫu máu của 30 con lợn để gộp thành 6 mẫu xét nghiệm.

Trước khi vận chuyển lợn đến cơ sở giết mổ, chủ cơ sở thu gom, kinh doanh phải báo cho cơ quan thú y địa phương để tổ chức giám sát và lấy mẫu xét nghiệm mầm bệnh DTLCP:

Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển dưới 100 con lợn: Lấy mẫu máu của 10 con lợn để gộp thành 2 mẫu xét nghiệm. Trường hợp cơ sở thu gom, kinh doanh có dưới 10 con lợn, thì phải lấy mẫu tất cả lợn và gộp 5 mẫu thành 1 mẫu xét nghiệm; Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển từ 100 đến 300 con: Lấy mẫu máu của 30 con lợn để gộp thành 06 mẫu xét nghiệm; Đối với trường hợp xuất bán, vận chuyển trên 300 con: Lấy mẫu máu của 60 con lợn để gộp thành 12 mẫu xét nghiệm.

Đối với cơ sở giết mổ tập trung, cơ sở bảo quản sản phẩm lợn sau giết mổ: cơ quan thú y có thẩm quyền tổ chức lấy ngẫu nhiên 15 mẫu sản phẩm từ lợn để gộp thành 3 mẫu xét nghiệm từ mỗi lô sản xuất.

Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ: cơ quan thú y có thẩm quyền tổ chức lấy ngẫu nhiên 5 mẫu sản phẩm từ lợn để gộp thành 1 mẫu xét nghiệm từ mỗi lô sản xuất.

Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm chỉ có giá trị với lô hàng đã đăng ký vận chuyển để giết mổ và có giá trị trong vòng 10 ngày kể từ ngày trả lời kết quả. Chủ cơ sở chăn nuôi lợn, chủ cơ sở có sản phẩm từ lợn chi trả chi phí lấy mẫu, gửi mẫu và xét nghiệm theo quy định.

* XỬ LÝ LỢN VÀ SẢN PHẨM TỪ LỢN DƯƠNG TÍNH VỚI MẦM BỆNH DTLCP

Tiêu hủy ngay toàn bộ lợn tại ô chuồng nuôi, cơ sở thu gom, khu vực cách ly dương tính với mầm bệnh DTLCP; đồng thời thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch, phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định. Cơ sở giết mổ lợn, cơ sở bảo quản sản phẩm từ lợn có kết quả dương tính với mầm bệnh DTLCP phải thực hiện việc tiêu hủy lợn, sản phẩm từ lợn của lô sản xuất dương tính với mầm bệnh DTLCP; ngừng sản xuất và thực hiện việc tổng vệ sinh, sát trùng liên tục trong vòng 05 ngày trước khi giết mổ, kinh doanh trở lại.

* TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ văn bản hướng dẫn này, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm không lây lan dịch bệnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi văn bản về Bộ Nông nghiệp & PTNT (Cục Thú y, địa chỉ số 15/78 đường Giải Phóng, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội) để phối hợp giải quyết./.

Bộ Nông nghiệp & PTNT

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT NGUYỄN XUÂN CƯỜNG THĂM MÔ HÌNH BÒ TẠI XÃ MINH CHÂU, HUYỆN BA VÌ



Vừa qua, đoàn công tác Bộ Nông nghiệp & PTNT và tỉnh Thái Bình đã có buổi làm việc với Hà Nội về chính sách và mô hình phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao của Hà Nội. Tham dự chương trình có Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường, đại diện các vụ, cục, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT; Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung, Bí thư tỉnh Thái Bình Nguyễn Hồng Diên cùng đại diện các ban, ngành, địa phương...

Thăm mô hình tại xã Minh Châu, địa phương điển hình của huyện Ba Vì trong phát triển chăn nuôi bò thịt tập trung, nhằm nâng cao thu nhập cho nông dân. Hiện nay, hàng năm xã Minh Châu cung cấp cho các địa phương khoảng 1.000 con bò giống và bò thịt chất lượng cao như Brahman, BBB, Wagyu. Đặc biệt, từ năm 2018 Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã kết nối doanh nghiệp thu mua bê Wagyu cho bà con. Diện tích trồng cỏ phục vụ chăn nuôi bò chiếm khoảng 65%

diện tích đất canh tác của xã Minh Châu. 6 tháng đầu năm 2019, doanh thu từ chăn nuôi bò của xã ước đạt 30 tỷ đồng.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường cho rằng: Đây là một trong những mô hình phát triển chăn nuôi đại gia súc thành công nhất của vùng Đồng bằng sông Hồng. Trong mô hình này, doanh nghiệp đã đóng vai trò là hạt nhân liên kết, tập hợp những người chăn nuôi, đồng thời trở thành bà đỡ, bao tiêu đầu ra về con giống với giá cao hơn thị trường, góp phần ổn định sản xuất, nâng cao thu nhập cho nông dân. Theo Bộ trưởng, Hà Nội và Thái Bình đều có lợi thế về đồng đất, sông nước cho phát triển nông nghiệp, nên tới đây, Hà Nội cần phát triển gấp đôi đàn bò hiện có. Tỉnh Thái Bình cần phát triển gấp 3-4 lần nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nội địa trong bối cảnh bệnh Dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp.

Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Chung cho biết, thực hiện chủ trương của Bộ Nông nghiệp & PTNT, thành phố Hà Nội đã xây dựng lồng ghép các nội dung công việc vào Chương trình 02 của Thành ủy và giao Sở Nông nghiệp & PTNT thực hiện. Quá trình thực hiện cho thấy, việc triển khai chương trình đề án đúng chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & PTNT là tái cơ cấu ngành Nông nghiệp Thủ đô theo hướng sản xuất thịt bò chất lượng cao; cung ứng tinh giống cho Đồng bằng Bắc Bộ và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Nhân dịp này, thành phố Hà Nội tặng tỉnh Thái Bình 100 con bò giống lai Sind để phát triển sản xuất./.

Lưu Phương

HUYỆN SÓC SƠN CẦN TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CẤP BÁCH KHỐNG CHẾ DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI



Đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội, Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình 02-Ctr/TU của Thành ủy vừa có buổi kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân giai đoạn 2016-2020 và công tác phòng chống dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Sóc Sơn. Cùng đi có Phó Chủ tịch UBND thành phố Ngô Văn Quý, đại diện các Sở, Ban ngành của thành phố.

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng cùng đoàn kiểm tra đã thăm khu trồng dứa tại xã Bắc Sơn. Theo Giám đốc Hợp tác xã Bảo tồn và phát triển dứa Sóc Sơn: hiện diện tích sản xuất cây dứa chủ lực Trà hoa vàng và giống cây thuộc quý khác. Mục tiêu của Hợp tác xã là phát triển cây dứa theo hướng hữu cơ, mở rộng liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm, hướng tới hình thành vùng sản xuất chuyên canh cây dứa đạt chuẩn quốc tế.

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng cùng đoàn cũng đã kiểm tra chốt kiểm dịch Trung Giã xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn - chốt kiểm dịch động vật lưu thông giữa Hà Nội và các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang.

Tại buổi làm việc, theo báo cáo của UBND huyện Sóc Sơn, đến nay, dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại 26/26 xã, thị trấn. Tổng đàn lợn bị tiêu hủy là 44.578/122.657 con (chiếm khoảng 36,4% tổng đàn lợn của huyện). Khối lượng lợn bị tiêu hủy hiện đã lên tới trên 3.078 tấn. Ngay khi dịch bệnh xảy ra, địa phương đã tích cực triển khai đồng bộ, quyết liệt các chỉ đạo của Thành ủy, UBND TP, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, đặc biệt là đối với công tác tiêu hủy đàn lợn và hỗ trợ các hộ

chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy. Đến nay, UBND các xã đã thực hiện hỗ trợ kịp thời theo đúng chủ trương của Thành phố cho các hộ có lợn bị tiêu hủy với tổng kinh phí khoảng 15 tỷ đồng.

Chỉ đạo về vấn đề này, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng nhấn mạnh, nhiệm vụ quan trọng trước mắt huyện Sóc Sơn cần tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh dịch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống dịch, đồng thời, chịu trách nhiệm với cơ quan cấp trên về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội chỉ đạo, trong vùng đang xảy ra dịch, khuyến cáo nhân dân tuyệt đối không được nhập, tái đàn mới. Đồng thời tiếp tục vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, hướng dẫn các hộ chăn nuôi, trang trại, cơ sở chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Xác định các vị trí chốt để ngăn chặn, không cho vận chuyển lợn vào khu vực của địa bàn quản lý. Chuẩn bị đầy đủ vật tư, hóa chất, dụng cụ lấy mẫu, dụng cụ chuyên ngành và bảo hộ lao động trong quá trình phòng, chống, tiêu hủy lợn dịch. Đồng thời, rà soát địa điểm chôn lấp, nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp vứt lợn bị chết ra sông ngòi, ao hồ, kênh mương... Về lâu dài, huyện cần quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung, xa khu dân cư.

Trong thực hiện chương trình 02-Ctr/TU của Thành ủy, theo báo cáo, đến tháng 6/2019, Sóc Sơn đã có 20/25 xã về đích nông thôn mới. Từ năm 2016 đến nay, tổng nguồn vốn thực hiện xây dựng nông thôn mới của huyện là hơn 2.000 tỷ đồng, trong đó nhân dân và huy động xã hội hoá là gần 669 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 43,2 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo của huyện còn 1,88% theo chuẩn nghèo đa chiều...

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng đề nghị, huyện cần tập trung chỉ đạo 5 xã còn lại đạt chuẩn nông thôn mới để hết năm 2019, huyện Sóc Sơn đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra; đồng thời cần tập trung xử lý, khắc phục sau thanh tra toàn diện công tác quản lý, sử dụng đất rừng trên địa bàn huyện Sóc Sơn, giai đoạn 2008-2018; giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp trên địa bàn huyện./.

Huy Hoàng

THẨM ĐỊNH, XÉT CÔNG NHẬN HUYỆN QUỐC OAI ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

Đoàn công tác của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương vừa thẩm tra hồ sơ và khảo sát thực tế đối với huyện Quốc Oai về đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Theo báo cáo của huyện Quốc Oai, sau 9 năm xây dựng nông thôn mới, hạ tầng kỹ thuật của huyện được đầu tư đồng bộ, bộ mặt nông thôn đổi mới rõ nét, thu nhập bình quân đầu người được nâng lên đạt 44 triệu/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,46%. Tăng trưởng kinh tế hàng năm của huyện duy trì ở mức cao trên 11%/năm. Chương trình đã tạo được sự đồng thuận cao trong mọi tầng lớp nhân dân. Qua lấy ý kiến, nhân dân đồng tình và hài lòng cao, với tỷ lệ trên 96%. Đến hết năm 2017, huyện có 100% số xã được UBND TP Hà Nội công nhận

đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thành 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới và không để nợ vốn xây dựng cơ bản.

Sau khi khảo sát thực tế và thẩm định hồ sơ, các thành viên Tổ Công tác liên ngành của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương yêu cầu huyện Quốc Oai tập trung hơn cho công tác bảo vệ môi trường tại các làng nghề, bảo tồn nét văn hóa nông thôn truyền thống, huy động người dân chủ động xây dựng nông thôn mới. Tổ công tác cũng đề nghị huyện Quốc Oai và thành phố Hà Nội điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ để Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương báo cáo Hội đồng thẩm định Trung ương trình Chính phủ công nhận huyện Quốc Oai đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018./.

Huy Hoàng

ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT LÚA JAPONICA THEO HƯỚNG XUẤT KHẨU



Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội vừa tổ chức hội nghị triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất lúa Japonica theo hướng xuất khẩu năm 2019.

Theo đó, vụ mùa 2019, toàn thành phố có 16 hợp tác xã thuộc 8 huyện (Mỹ Đức, Mê Linh, Sóc Sơn, Phúc Thọ, Ba Vì, Ứng Hòa, Thanh Oai và Chương Mỹ) tham gia sản xuất lúa Japonica theo hướng xuất khẩu với quy mô gần 800ha.

Các vùng sản xuất đều nằm trong vùng quy hoạch đất lúa của địa phương. Quy mô mỗi vùng từ 30ha trở lên và có

khả năng mở rộng diện tích phát triển sản xuất, có hệ thống kênh mương, tưới tiêu thuận lợi. Giao thông nội đồng bảo đảm cho việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

Hoạt động dịch vụ của hợp tác xã có hiệu quả, đặc biệt là dịch vụ sản xuất nông sản hàng hóa chất lượng cao, có khả năng quản lý và điều hành sản xuất, dịch vụ với các hộ nông dân; có khả năng hình thành và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm.

Tại hội nghị, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội đã phổ biến cơ chế chính sách và định mức hỗ trợ, hướng dẫn trình tự thủ tục thanh quyết toán và ký hợp đồng triển khai với các cơ sở đủ điều kiện tham gia mô hình. Trung tâm cũng yêu cầu cán bộ kỹ thuật được phân công thực hiện bám sát cơ sở để hướng dẫn chỉ đạo nông dân thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đảm bảo hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất lúa Japonica hàng hóa chất lượng theo tiêu chuẩn xuất khẩu năm 2019./.

Nguyễn Thúy

HỘI THẢO TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ KẾT NỐI CUNG CẦU THEO CHUỖI GIÁ TRỊ



Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Ứng Hòa vừa tổ chức Hội thảo "Tăng cường liên kết sản xuất và kết nối cung cầu theo chuỗi giá trị. Hội thảo với sự tham gia của gần hơn 200 đại biểu đại diện các Hợp tác xã, chủ trang trại, hộ sản xuất trên địa bàn huyện Ứng Hòa và một số huyện lân cận.

Ông Nguyễn Chí Viễn – Phó Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa cho biết: Những năm qua, huyện Ứng Hòa đã rất chú trọng khai thác thế mạnh của địa phương để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế trang trại, nâng cao hiệu quả canh tác cho người dân. Nông nghiệp huyện đang phát triển theo hướng sản xuất tập trung, quy mô lớn, dần hình thành các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu, sản xuất theo hướng công nghệ cao. Trên địa bàn huyện đã hình thành nhiều vùng sản xuất tập trung như: Chăn nuôi lợn ở Vạn Thái, Tảo Dương Văn, Sơn Công; sản xuất đa canh lúa - cá - vịt ở Trầm Lộng, Minh Đức; nuôi trồng thủy sản ở Phương Tú, Hòa Lâm; trồng cây ăn quả ở Đồng Tiến, Phù Lưu...

Tại Hội thảo, bên cạnh trả lời các câu hỏi của đại biểu, Ban chủ tọa, Ban cố vấn và doanh nghiệp cho rằng: Phát triển liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm hàng hoá, dịch vụ nông, lâm, thủy sản là xu thế tất yếu và nhu cầu không thể thiếu của các hộ dân, cá thể. Hợp tác xã là phương thức sản xuất tốt nhất để thực hiện vai trò liên kết giữa các nhà. Song để tạo chuỗi liên kết giá trị bền vững, bản thân các HTX cũng cần không ngừng đổi mới, chú trọng hơn nữa đến sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, đáp ứng yêu cầu về nông sản sạch, an toàn thực phẩm. Nông dân chỉ nên tập trung sản xuất tốt còn lĩnh vực tìm hiểu thị trường, tiêu thụ sản phẩm nên để các

tác nhân khác làm cho hiệu quả, chuyên nghiệp, đây cũng là lý do nông dân, HTX cần liên kết với doanh nghiệp.

Ông Bùi Quang Nguyên – Viện Rau quả Trung Ương cho biết: Viện đã kết nối HTX bưởi Nam Phương Tiến với tập đoàn Vingroup và đã thành công để đưa sản phẩm bưởi Diễn vào hệ thống siêu thị Vinmart. Bên cạnh việc chuyển giao công nghệ ứng dụng trong sản xuất, Viện sẵn sàng tiếp nhận thông tin từ các HTX có nhu cầu tiêu thụ nông sản an toàn để kết nối với các siêu thị Vinmart, Big C,... Tuy nhiên, khâu sản xuất đảm bảo theo tiêu chuẩn siêu thị đòi hỏi cao hơn thị trường thông thường nên bà con cần hết sức lưu ý.

Theo Phó Cục trưởng Cục chế biến và phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Phạm Văn Duy: Bà con nên quan tâm đến chất lượng sản phẩm, đảm bảo đồng đều, đồng bộ về giống, thống nhất về quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng. Đồng thời, chú ý đến xây dựng thương hiệu để mạnh dạn thử sức đưa sản phẩm vào các siêu thị lớn.

Cũng cùng quan điểm, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương cho rằng: Nông dân nên làm tốt khâu sản xuất còn các khâu sơ chế, đóng gói, thu mua lẻ, vận chuyển đến siêu thị nên để HTX, Doanh nghiệp đảm nhận. Ngoài các kênh siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch, bà con cần lưu ý đến kênh bếp ăn tập thể như trường học, khu công nghiệp. Có như vậy, nông sản đưa ra thị trường mới cho giá trị gia tăng và tiêu thụ ổn định, giúp nông dân nâng cao thu nhập. Tuy nhiên, dù nông sản tiêu thụ qua kênh nào thì yếu tố quyết định vẫn phải là chất lượng đảm bảo vệ sinh ATTP.

Những năm qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội cùng các Sở, Ngành; các doanh nghiệp sản xuất, các doanh nghiệp phân phối... thực hiện nhiều hình thức, giải pháp để hỗ trợ nông dân tiêu thụ sản phẩm. Việc tổ chức các cuộc hội thảo sẽ góp phần tháo gỡ những khó khăn trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản tại các địa phương./

Lưu Phương

KHOA HỌC - KỸ THUẬT

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HẠN CHẾ VÀ KHẮC PHỤC HIỆN TƯỢNG LÚA MÙA BỊ VÀNG LÁ DO NGỘ ĐỘC HỮU CƠ

Thời gian từ thu hoạch lúa xuân đến cấy lúa vụ mùa rất ngắn, trong khi hiện nay cơ bản diện tích lúa được thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp, lượng rơm rạ để lại trên đồng ruộng là rất lớn, không đủ thời gian để phân hủy, rất dễ xảy ra hiện tượng lúa vụ mùa bị nghẹt rễ, vàng lá do ngộ độc hữu cơ trong đất. Để khắc phục hiện tượng trên, Trạm Khuyến nông Mỹ Đức xin hướng dẫn bà con một số biện pháp giúp hạn chế và khắc phục hiện tượng lúa mùa bị vàng lá do ngộ độc hữu cơ như sau:

1. Nguyên nhân:

Do sau thu hoạch lúa xuân xong, bà con tiến hành gieo cấy vụ mùa ngay, rơm rạ và tàn dư hữu cơ bị vùi trong đất chưa kịp phân hủy. Bên cạnh đó với nền nhiệt độ cao của vụ mùa, tốc độ phân hủy chất hữu cơ diễn ra mạnh mẽ, lượng axit hữu cơ và một số khí độc như: CH₄, H₂S.... được giải phóng nhiều làm tăng khả năng hòa tan một số các chất trong đất gây độc cho cây lúa, làm ảnh hưởng xấu đến quá trình hô hấp và dinh dưỡng khoáng của cây.

2. Triệu chứng:

- Khi bệnh mới phát sinh, ngọn lá lúa biến vàng đỏ, khô từ chóp lá lan dần xuống dưới, thân yếu, lá có khuynh hướng dựng đứng. Bệnh nặng thì nhiều lá phía trên bị vàng đỏ đến 1/3 lá, cây lúa ngừng sinh trưởng, đẻ nhánh ít.

- Nhổ cây lúa lên kiểm tra thấy bộ rễ thối đen có mùi tanh hôi, rễ mới không phát sinh. Dù có bón phân đầy đủ lúa vẫn không xanh. Nếu không kịp chữa trị, lúa sẽ lụi dần và chết. Ngộ độc hữu cơ thường thấy ở đất trũng thấp, ngập nước, nhiều sét, cây vùi nhiều rơm rạ.

3. Biện pháp hạn chế và khắc phục:

3.1. Biện pháp hạn chế và xử lý rơm rạ bằng chế phẩm sinh học

* Làm đất

- Là biện pháp kỹ thuật quan trọng quyết định đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của lúa. Vì vậy sau khi thu hoạch xong cần khẩn trương làm đất ngay đảm bảo đủ thời gian để rơm rạ thối rữa và kịp khung thời vụ gieo cấy.

- Hiện nay cơ bản diện tích lúa được gặt bằng máy gặt đập liên hợp để lại gốc dạ dài, lượng rơm rạ để lại trên đồng ruộng rất lớn, dễ dẫn đến hiện tượng lúa bị ngộ độc hữu cơ nếu không được xử lý kịp thời. Vì vậy, sau khi thu hoạch lúa xong nên sử dụng các chế phẩm sinh học để xử lý rơm rạ: như

Chế phẩm sinh học AT-YTB xử lý rơm rạ.

- Cách xử lý như sau:

Sau khi thu hoạch xong tiến hành đưa nước vào ruộng, dùng 100-200g chế phẩm vi sinh AT-YTB trộn đều vào cát tiến hành rắc đều trên ruộng, sau đó bừa đập dạ ngay. Lưu ý khi rắc chế phẩm xong phải đập dạ ngay, giữ mực nước trong ruộng từ 3-5cm không để nước tràn bờ, tuyệt đối không sử dụng thuốc trừ cỏ, thuốc trừ ốc và các loại phân bón cùng lúc với chế phẩm.

* Tưới nước

Áp dụng biện pháp tưới khô ứot xen kẽ tự nhiên: Sau khi cấy xong cần giữ nguyên mực nước giúp cho lúa hồi nhanh, sau đó điều tiết nước ở trạng thái chỉ có ở dẫu chân trên mặt ruộng 5 – 7 ngày, lại tiếp tục lấy nước vào ruộng ở mức 3-5 cm. Biện pháp này giúp cung cấp ô xy cho đất, hỗ trợ bộ rễ phát triển tốt, nên cần lặp lại nhiều lần. Kỹ thuật rút nước này tạo điều kiện cho cây lúa đẻ nhánh tốt, đồng thời giúp bộ rễ phát triển mạnh, đâm sâu vào đất, tăng cường khả năng hút chất dinh dưỡng, giúp cho cây lúa ít bị đổ.

* Bón phân

- Đối với lúa vụ mùa, thời gian sinh trưởng vụ mùa ngắn hơn so với vụ xuân. Nếu bón phân muộn, cây lúa không chỉ dễ bị sâu bệnh hại mà còn có thể xảy ra hiện tượng vừa đẻ nhánh, vừa làm đồng dẫn tới năng suất thấp. Vì vậy, cần áp dụng phương châm là bón lót sâu, thúc sớm, tập trung và bón phân cân đối và đầy đủ từ đó giúp lúa cứng cây, khỏe mạnh ngay từ đầu vụ.

3.2. Biện pháp khắc phục:

- Nếu ruộng lúa bị ngộ độc hữu cơ, bà con ngừng ngay bón phân đạm hoặc NPK, cần đưa nước vào ruộng với mực nước 5-7cm, kết hợp làm cỏ sục bùn giúp rễ lúa thoáng khí. Sau 5-7 giờ tháo cạn nước trong ruộng, để khô 2-3 ngày đưa nước trở lại nhằm rửa bớt các chất độc do quá trình phân hủy rơm rạ tạo ra. Sau đó bón 15-20kg/sào phân lân trung tính và phân chuồng hoại mục.

Khi kiểm tra thấy cây lúa ra rễ mới (rễ trắng) và lá mới tiến hành phun phân bón qua lá (loại kích thích ra rễ cho cây lúa), khi cây lúa phát triển bình thường mới tiến hành bón thúc và chăm sóc bình thường./

Dương Mạnh Toàn

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 10 ĐẾN NGÀY 20 THÁNG 06 NĂM 2019)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ngày 11, 12 ảnh hưởng của rìa phía nam rãnh áp thấp bị nén yếu bởi bộ phận tăng áp ở phía bắc. Từ ngày 13 - 16 ảnh hưởng của rãnh áp thấp áp thấp có trục qua Bắc Bộ. Những ngày cuối, rãnh áp thấp dần lên và dịch dần lên phía bắc.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 11, 12 và ngày 19, 20: Mây thay đổi, ngày nắng, trong đó ngày 11, 12 trời nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Tây nam cấp 2.

Từ ngày 13 - 16: Nhiều mây, có mưa, mưa

rào và rải rác có dông, trong cơn dông dễ phòng có gió giật mạnh. Gió Đông đến Đông bắc cấp 2.

Ngày 17, 18: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có ngày có mưa, mưa rào rải rác và có nơi có dông. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 28.5 - 29.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 90 - 120 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ

CÔNG ĐIỆN CỦA THỦ TƯỚNG VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa có Công điện số 667/CP-TTg gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các Tỉnh ủy, thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn châu Phi.

Nội dung Công điện nêu rõ:

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bệnh Dịch tả lợn châu Phi (DTLCP) đã xảy ra tại trên 3.000 xã, phường, thị trấn của 52 tỉnh, thành phố, buộc phải tiêu hủy tổng số trên 2 triệu con lợn. Nguy cơ bệnh DTLCP tiếp tục phát sinh, lây lan nhanh đến các địa phương chưa có dịch; tái phát tại các địa phương đã qua 30 ngày; xâm nhiễm vào các cơ sở chăn nuôi lợn tập trung, quy mô lớn là rất cao, dẫn đến buộc phải tiêu hủy nhiều lợn trong thời gian tới.

Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhưng thời gian qua vẫn còn những tồn tại, bất cập, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phòng, chống bệnh DTLCP như: (i) Tổ chức xử lý tiêu hủy lợn bệnh chưa kịp thời, không bảo đảm yêu cầu, làm lây lan dịch bệnh, gây ô nhiễm môi trường và gây bức xúc cho cộng đồng; (ii) Một số địa phương đã có hiện tượng trục lợi chính sách hỗ trợ tiêu hủy lợn; (iii) Hệ thống thú y chưa được kiên toàn, củng cố theo đúng quy định của Luật thú y, chưa chủ động tham mưu có hiệu quả cho chính quyền cơ sở, chưa chủ động giám sát, tổ

chức thực hiện nghiêm các giải pháp về thú y; (iv) Công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật chưa đúng với quy định, không thực hiện kiểm dịch tại nơi xuất phát, không kiểm soát chặt chẽ dẫn đến chủ phương tiện vận chuyển tự phá hủy niêm phong, bán lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh trong quá trình vận chuyển.

Để khắc phục tình trạng trên và chủ động triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng, chống bệnh DTLCP trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành trung ương, đặc biệt là cấp ủy đảng và chính quyền các cấp ở địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2019 và các văn bản chỉ đạo khác của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt những nội dung sau:

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp ở địa phương:

a) Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, quyết liệt chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống, dập dịch với phương châm "phòng, chống dịch như chống giặc", "phòng là chính, cơ sở và người dân là chính"; chỉ đạo chính quyền cơ sở, cơ quan chuyên môn các cấp của địa phương tổ chức giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện, xử lý tiêu hủy lợn bệnh theo đúng hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, hạn chế lây lan dịch bệnh, không để xảy ra ô nhiễm môi trường gây bức xúc cho cộng đồng. Các cấp địa phương từ tỉnh đến huyện, xã,

thôn, doanh nghiệp chăn nuôi và hộ gia đình phải có kế hoạch phòng chống dịch phù hợp với tình hình cụ thể.

b) Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp trục lợi chính sách hỗ trợ tiêu hủy lợn bệnh, các trường hợp khai không đúng về số lượng và trọng lượng lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định.

c) Khẩn trương kiên toàn, củng cố hệ thống thú y các cấp theo đúng quy định của Luật thú y, tăng cường năng lực hệ thống thú y đảm bảo thực thi nhiệm vụ và chủ động tham mưu cho chính quyền cơ sở; chủ động tổ chức giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý lợn bệnh; tổ chức kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ lợn theo đúng quy định;

d) Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, sát trùng phòng dịch, không sử dụng thức ăn dư thừa để

cho lợn ăn; các trang trại, hộ chăn nuôi lớn không chủ quan, tăng cường hơn nữa các biện pháp an toàn sinh học để bảo vệ đàn lợn đặc biệt đàn giống để tái đàn sau khi hết dịch.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy mạnh cấu trúc lại ngành chăn nuôi, đa dạng hóa vật nuôi, trước mắt tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm, thủy sản,... để bù đắp thiếu hụt sản phẩm thịt lợn nhằm phục vụ tốt đời sống người dân.

3. Các Bộ, ngành và từng thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống bệnh DTLCP tổ chức các đoàn công tác đến đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện tại các địa phương./.

TX (Theo Chinhphu.vn)

TĂNG CƯỜNG XỬ LÝ VI PHẠM PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

UBND Thành phố Hà Nội ban hành Văn bản số 2248/UBND-KT chỉ đạo tăng cường công tác xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT, tình hình vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố diễn biến phức tạp, số lượng vụ việc vi phạm chưa được xử lý còn nhiều, việc xử lý vi phạm còn hạn chế. Cụ thể: Tổng số vụ vi phạm còn tồn tại đến hết tháng 3/2019 là 9.396 vụ; riêng 3 tháng đầu năm 2019 phát sinh 45 vụ vi phạm, mới giải tỏa được 4 vụ vi phạm, còn tồn tại 41 vụ vi phạm; số vụ việc vi phạm còn tồn đọng nhiều chủ yếu là vụ xây dựng nhà, xưởng lấn chiếm hành lang sông Nhuệ đoạn qua khu dân cư, khu đô thị gây nhiều khó khăn trong công tác giải tỏa, cưỡng chế xử lý vi phạm.

Để đảm bảo an toàn các công trình thủy lợi, ngăn chặn tình hình vi phạm pháp luật thủy lợi, phát huy hiệu quả công trình phục vụ sản xuất, UBND Thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng; tổ chức triển khai xử lý giải tỏa vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn quản lý theo đúng quy định của pháp luật. Tập trung chỉ đạo các phòng ban chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp các doanh nghiệp thủy lợi trên địa bàn rà soát, phân loại vi phạm, xây dựng kế hoạch cụ thể giải tỏa vi phạm trên địa bàn, đặc biệt các vi phạm ảnh hưởng đến an toàn trực tiếp tới công trình thủy lợi, các vi phạm trên các trục tiêu chính ảnh hưởng đến tiêu thoát phòng, chống ngập úng mùa mưa, bão năm 2019.

Đối với UBND các quận, huyện có phát sinh vụ việc vi phạm trong năm 2019, yêu cầu Chủ tịch UBND quận, huyện chỉ đạo kiên quyết xử lý dứt điểm vi phạm theo đúng quy định pháp luật, chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố nếu để xảy ra tình trạng tiếp diễn, tái vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn.

Đồng thời, UBND các quận, huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và các quy định của pháp luật về thủy lợi, vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục thỏa thuận, cấp phép theo quy định tại Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trước khi cải tạo, sửa chữa, xây dựng công trình liên quan đến công trình thủy lợi.

Các Doanh nghiệp Thủy lợi: Phân công cán bộ, công nhân viên phụ trách các tuyến sông, kênh, hồ, đập, công trình thủy lợi; tăng cường công tác kiểm tra, ngăn ngừa không để phát sinh vi phạm công trình thủy lợi trên địa bàn quản lý; không để tình trạng đổ chất thải rắn, phế liệu xây dựng vào kênh mương, gây ách tắc dòng chảy; tổ chức chặt hạ cây, dọn dẹp cỏ rác, phế thải trong kênh; nạo vét các găm cầu; chặt cây phát quang bờ mái kênh đảm bảo thông thoáng dòng chảy; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương xử lý giải tỏa các vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo các quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, báo cáo chính quyền cơ sở, Sở NN&PTNT để ngăn chặn, xử lý vụ việc vi phạm pháp luật thủy lợi theo quy định pháp luật.

Sở Nông nghiệp & PTNT: Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, phối hợp, hướng dẫn các địa phương,

các doanh nghiệp Thủy lợi và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo đúng quy định của pháp

luật; tổng hợp tình hình, thường xuyên báo cáo UBND Thành phố theo quy định./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

HỖ TRỢ XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU LÀNG NGHỀ NĂM 2019

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND về việc triển khai "Hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề" năm 2019.

Theo kế hoạch, Sở Công thương Hà Nội là đơn vị chủ trì thực hiện "Hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề" năm 2019. Đơn vị phối hợp thực hiện gồm các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện, thị xã. Đơn vị tham gia: Các làng nghề, làng nghề truyền thống đã được UBND thành phố công nhận.

Nội dung hỗ trợ: Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và quảng bá thương hiệu; đặt tên thương hiệu; thiết kế biểu tượng (lô gô) và hệ thống các dấu hiệu nhận diện thương hiệu cho các làng nghề; tư vấn chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu cho thương hiệu làng nghề.

Điều kiện hỗ trợ: Các làng nghề đã được UBND thành phố công nhận danh hiệu làng nghề (chưa được

hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề từ ngân sách thành phố) có nhu cầu hỗ trợ và được UBND quận, huyện, thị xã có văn bản đề nghị hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu từ nguồn ngân sách thành phố.

Việc lựa chọn các làng nghề được hỗ trợ kinh phí xây dựng thương hiệu làng nghề năm 2019, theo thứ tự ưu tiên: Làng nghề có kế hoạch và dự toán kinh phí về xây dựng thương hiệu làng nghề năm 2019; trong đó, có phương án duy trì, phát triển thương hiệu làng nghề sau khi được hỗ trợ xây dựng thương hiệu năm 2019 (Ưu tiên các làng nghề, làng nghề truyền thống đã đăng ký các năm trước nhưng chưa được hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề). Làng nghề đăng ký thực hiện đủ 3 nội dung hỗ trợ của kế hoạch, đảm bảo sử dụng hiệu quả kinh phí hỗ trợ, đồng thời có sự cân đối phân bổ hợp lý kinh phí hỗ trợ giữa các quận, huyện, thị xã./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

HÀ NỘI: TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT VỤ MÙA 2019

Trong nội dung Công văn số 1659/SNN-TTBVTV, ban hành ngày 29/5, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND quận, huyện, thị xã tăng cường chỉ đạo sản xuất vụ mùa 2019.

Công văn nêu rõ, theo báo cáo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, tính đến ngày 29/5/2019, toàn thành phố đã thu hoạch 56.759ha lúa vụ Xuân 2019 (khoảng 62%); dự kiến đến 5/6/2019, toàn thành phố sẽ cơ bản hoàn thành thu hoạch lúa vụ Xuân.

Để chủ động ứng phó kịp thời với những diễn biến phức tạp của thời tiết, chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ mùa 2019, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND các huyện, quận, thị xã tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa Xuân đã chín với phương châm "xanh nhà hơn già đồng" để tránh thiệt hại do rủi ro thời tiết mưa dông, gió xoáy gây ra. Đối với, diện tích đã thu hoạch lúa xuân, tiến hành cày vùi rơm rạ sớm, kết hợp xử lý bằng các chế phẩm sinh học để phân hủy nhanh rơm rạ, hạn chế ngộ độc hữu cơ và nguồn sâu bệnh lây lan cho lúa vụ mùa.

Về thời vụ gieo cấy lúa vụ mùa 2019, theo kế hoạch toàn thành phố: Trà cực sớm và sớm gieo mạ từ ngày 1/6 đến 20/6, gieo cấy từ ngày 12/6 đến 30/6; trà trung gieo mạ từ ngày 10/6 đến

20/6, gieo cấy từ ngày 20/6 đến 5/7; gieo thẳng từ ngày 10/6 đến 25/6. Phấn đấu gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước ngày 30/6 và thu hoạch trước 30/9, đạt 62% diện tích. Về cơ cấu giống, ổn định tỷ lệ lúa năng suất, chất lượng cao phù hợp với sản xuất của địa phương.

Trên cơ sở khung thời vụ, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị các quận, huyện, thị xã tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn để đảm bảo chất lượng, chủng loại giống, vật tư phục vụ cho sản xuất. Triển khai tốt các nội dung phòng chống úng ngập phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Liên quan đến nhiệm vụ trên, các Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội; sông Đáy, sông Nhuệ, Mê Linh và Công ty TNHH MTV Thủy lợi sông Tích phối hợp chặt chẽ với các huyện, quận, thị xã đảm bảo tốt công tác tưới tiêu, phòng chống úng ngập phục vụ sản xuất.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội chỉ đạo các trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, nhân viên trồng trọt, bảo vệ thực vật cấp xã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong tham mưu, hướng dẫn trong chỉ đạo sản xuất cuối vụ Xuân và triển khai sản xuất vụ Mùa 2019 theo đúng kế hoạch./.

TX (TH)

BẢO ĐẢM 100% CÁC HỘ KINH DOANH TẠI CHỢ ĐẦU MỖI KÝ CAM KẾT AN TOÀN THỰC PHẨM

Trong nội dung Công văn số 1741/SNN-QLCL, ban hành ngày 5/6, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các quận, huyện, thị xã, Trung tâm Kinh doanh chợ đầu mối phía Nam, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) tại chợ đầu mối trên địa bàn thành phố.

Theo đó, các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các quy định, điều kiện về đảm bảo ATTP cơ sở kinh doanh tại chợ đầu mối theo quy định. Đồng thời, tăng cường quản lý truy xuất nguồn gốc ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại chợ đầu mối đáp ứng yêu cầu về truy xuất nguồn gốc bằng lưu trữ thông tin, hồ sơ chứng minh nguồn gốc xuất xứ theo nguyên tắc truy xuất 1 bước trước và 1 bước sau; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, chủ động triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 3/1/2018, của UBND thành phố về duy trì, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc thông tin điện tử sử dụng mã QR cho các sản phẩm nông sản thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020, phấn đấu đến cuối năm 2019 tăng tỷ lệ truy xuất nguồn gốc tại chợ đầu mối đạt 20%.

Bên cạnh đó, các quận, huyện, thị xã có chợ đầu mối: Tổ chức kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, ký cam kết đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh tại chợ đầu mối theo phân cấp thuộc thẩm quyền quản lý. Phối hợp với các sở, ngành phổ biến, hướng dẫn

điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh tại chợ đầu mối trên địa bàn. Phấn đấu 100% các hộ kinh doanh tại chợ đầu mối có giấy xác nhận, chứng nhận, ký cam kết đảm bảo ATTP theo quy định. Tăng cường thanh, kiểm tra, phối hợp liên ngành kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP tại chợ đầu mối trên địa bàn...

Ban quản lý chợ đầu mối dứt khoát phải tuân thủ, nâng cấp các quy định về điều kiện về đảm bảo ATTP đối với chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản. Cùng với đó, chủ động tăng cường quản lý truy xuất nguồn gốc ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại chợ đầu mối đáp ứng yêu cầu về truy xuất nguồn gốc bằng lưu trữ thông tin, hồ sơ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai có hiệu quả kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 3/1/2018, của UBND thành phố.

Ban quản lý chợ đầu mối phải phối hợp với các cơ quan quản lý ATTP liên quan lấy mẫu, giám sát các chỉ tiêu ATTP đối với sản phẩm được kinh doanh tại chợ; tổ chức thanh tra, kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về ATTP tại chợ theo đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ thực hiện việc xác nhận kiến thức về ATTP, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, ký cam kết bảo đảm ATTP. Phấn đấu 100% các hộ kinh doanh tại chợ đầu mối có giấy xác nhận, chứng nhận, ký cam kết đảm bảo ATTP theo quy định./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI

Câu hỏi: Nhà tôi có nuôi 300 con ngan thương phẩm, đã tiêm phòng đầy đủ nhưng gần được bán thì bị rụng lông, xin hỏi chuyên gia tại sao?

Trả lời: Những nguyên nhân chính dẫn đến ngan bị rụng lông là:

- Nguồn thức ăn không đảm bảo như thiếu protein, thừa chất béo...

- Ngan bị tiêu chảy do E.coly kéo dài mà không chữa trị dứt điểm, dẫn đến ghép E.coly bại huyết, bệnh này mắc phải 100% sẽ rụng lông.

- Dùng kháng sinh kéo dài liên tục nhất là trong thời kỳ thời tiết nắng nóng

- Thiếu nguyên tố vi lượng cần thiết cho ngan thời kỳ mọc lông và phát triển hệ xương như canxi, phot pho, fe, z n, lưu huỳnh, Mangan, Iod, ADE...

- Chuồng trại không thông thoáng, ẩm độ cao, ô nhiễm, chặt trội khiến ngan thường xuyên bị street.

- Bệnh nhiễm trùng máu bại huyết ở ngan cũng dẫn đến rụng lông

- Ngan vịt bị rụng lông sinh lý

*Khắc phục:
Khi phát hiện những con bị rụng lông lập tức tách ra khỏi đàn và theo dõi xem do nguyên nhân nào để tiến

hành điều trị. Ở một số ngan do bị tiêu chảy kéo dài dẫn đến rụng lông thì tiến hành tách riêng và cho dùng kháng sinh

trị tiêu chảy như Ampicillin, amoxycillin, hay kháng sinh ngan vịt chuyên dụng...

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

HÀ NỘI: NGƯỜI ĐAM MÊ VỚI MÔ HÌNH DƯA SẠCH TRONG NHÀ KÍNH

Với quyết tâm phải làm ra sản phẩm nông nghiệp sạch, anh Bùi Văn Chung, xóm 5, thôn Bài Lâm Thượng, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đã rời phố để về quê lập nghiệp và theo đuổi đam mê với mô hình trồng dưa lưới trong nhà kính theo công nghệ cao.

Mô hình được triển khai từ cuối tháng 6 năm 2018, với hệ thống nhà kính rộng 6.200m² được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại, tổng vốn đầu tư 2,5 tỷ đồng. Bước đầu mô hình đã đem lại hiệu quả với các sản phẩm dưa lưới, dưa kim hoàng hậu, dưa chuột đạt chất lượng và đã có mặt trên thị trường.

Để làm ra những trái dưa thơm, ngon, được người tiêu dùng đón nhận là cả một quá trình. Trước khi bắt tay vào thực hiện mô hình, anh Chung đã tìm hiểu, tham khảo kỹ các tài liệu, đồng thời tham quan học hỏi thực tế các mô hình tại rất nhiều nơi như Hà Nội, Hòa Bình. Với diện tích 6.200m² nhà kính, anh chia làm 3 khu: khu sản xuất dưa lưới khoảng 1.000m², khu sản xuất dưa chuột 1.000m² và khu sản xuất dưa kim hoàng hậu hơn 4.000m²; canh tác theo hình thức luân canh.

Để đạt được hiệu quả, anh dùng hệ thống tưới nhỏ giọt tự động ứng dụng từ công nghệ thủy canh Israel. Phân được hòa vào nước rồi theo hệ thống tưới nhỏ giọt cung cấp dinh dưỡng cho cây phát triển. Hệ thống tưới tự động được giám sát và điều khiển qua điện thoại thông minh.

Dẫn chúng tôi đi thăm mô hình của gia đình, anh Bùi Văn Chung chia sẻ: Việc áp dụng công nghệ cao và sử dụng nhà lưới bao bọc xung quanh có ưu điểm vượt trội, giúp chắn mưa, nắng, ngăn côn trùng xâm nhập nên việc sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật gần như không có, đảm bảo sản phẩm sạch, an toàn, bảo vệ sức khỏe người trồng lẫn người tiêu dùng. Tuy mức

chi phí đầu tư ban đầu khá lớn nhưng sẽ sử dụng được từ 8-10 năm mới phải thay thế và sản xuất được quanh năm.

Nhờ ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, một năm anh trồng được 3 vụ dưa. Đối với dưa lưới, thời gian cho thu hoạch từ 70 – 75 ngày, dưa kim hoàng hậu 60 – 65 ngày, dưa chuột 40 – 45 ngày. Mô hình áp dụng theo một quy trình chuẩn, được kiểm soát chặt chẽ từ khâu chọn hạt giống, theo dõi quá trình sinh trưởng, nước tưới cho đến khi dưa được thu hoạch. Hạt không gieo trực tiếp xuống mặt đất mà trồng trong giá thể xơ dừa đã qua xử lý, giúp cây tránh tiếp xúc với vi sinh vật có hại trong đất. Từ giai đoạn trồng đến khi bắt ngọt, tía nhánh là khoảng 14 ngày; từ ngày thứ 26 - 28 sau trồng thì tiến hành thụ phấn cho cây dưa lưới. Việc thụ phấn được thực hiện bằng phương pháp thủ công, tức là lấy nhụy hoa đực úp vào hoa cái, sau một tuần là dây bắt đầu hình thành quả. Mỗi dây nên để khoảng 3 - 4 quả, sau đó một tuần, chọn quả tốt nhất để lại, đến khi thu hoạch quả sẽ đều và đẹp hơn.

Đến nay, mô hình trồng dưa lưới của anh Chung đã cho thu hoạch được khoảng 2 tấn dưa, trung bình mỗi quả dưa nặng từ 1,6 – 1,7 kg, với giá bán từ 35.000 – 40.000 đồng/kg. Ước tính hết vụ, gia đình anh thu được khoảng 4 – 5 tấn dưa. Sản phẩm dưa lưới của anh đã được cấp chứng nhận VietGAP và có mặt tại các cửa hàng rau sạch, siêu thị Coopmart Hà Nội.

Mô hình canh tác trong nhà kính giúp tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn. Việc nhân rộng mô hình này là cần thiết, bởi không chỉ giúp đẩy mạnh sản xuất, tiến tới nền nông nghiệp công nghệ cao, mà còn góp phần nâng cao thu nhập cho người sản xuất. Tuy nhiên vẫn đề quan trọng là cần sự liên kết để tìm đầu ra cho sản phẩm./

TT (Theo Báo KTĐT)

THỊ TRƯỜNG

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Nguồn cung các mặt hàng lương thực trên thị trường tương đối dồi dào, đa dạng về chủng loại, đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân. Trong tuần qua, giá các mặt hàng gạo bán lẻ tại các chợ tương đối ổn định: Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 – 13.000đ/kg, Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 – 15.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 15.500 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng dao động ở mức từ 26.000 - 27.000 đ/kg; các mặt hàng đậu đỗ giá bán duy trì ổn định, đậu xanh có vỏ giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá từ 46.000 – 50.000đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Dịch tả lợn Châu Phi lây lan trên diện rộng, làm giảm lượng lớn thịt lợn trên thị trường nên giá lợn hơi hiện đang có dấu hiệu phục hồi. Vài ngày trở lại đây, giá lợn hơi tại phía Bắc nói chung và Hà Nội nói riêng đã tăng mạnh trở lại, hiện giá lợn hơi đang dao động trong khoảng từ 34.000 - 38.000 đ/kg. Trong khi đó giá bán lẻ thịt lợn tại chợ cũng đã có dấu hiệu phục hồi: Thịt mỡ sấn có giá từ 75.000 - 80.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá từ 80.000 – 85.000 đ/kg, thịt nạc thăn giá 85.000 - 90.000 đ/kg, thịt bò giá bán vẫn dao động từ 240.000 - 280.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng gia cầm, thủy cầm có giá tương đối ổn định: Gà ta hơi giá từ 100.000 – 120.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 – 75.000 đ/kg, ngan nguyên con làm sẵn có giá 80.000 - 85.000 đ/kg. Giá một số mặt hàng thủy, hải sản tương đối ổn định: cá trắm giá

từ 60.000 - 65.000 đ/kg, cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 – 60.000đ/kg, cá quả phổ biến 100.000 - 120.000 đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 160.000 – 180.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Giá một số loại rau xanh tăng nhẹ khoảng 5 - 10% do hiện nay đang vào thời điểm nắng nóng nên nhu cầu sử dụng các sản phẩm rau, củ, quả của người dân tăng. Một số loại rau có giá tăng như rau cải xanh, cà chua, khoai tây, khoai sọ, mướp, bầu, bí xanh,... Cụ thể: Rau cải xanh 6.000 - 7.000 đ/mớ, cà chua 15.000 - 18.000 đ/kg, khoai tây 13.000 - 15.000 đ/kg, khoai sọ có giá 20.000 - 22.000 đ/kg. Một số loại rau chính vụ như rau muống, mùng tơi giá giảm nhẹ. Rau muống có giá 3.000 - 5.000đ/mớ, rau mùng tơi giá từ 3.000 – 4.000đ/mớ,... Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài thái giá 40.000 - 45.000 đ/kg, mận hậu có giá 40.000 - 45.000 đ/kg, quýt Sài Gòn giá từ 45.000 - 50.000 đ/kg, dưa hấu giá từ 14.000 - 16.000 đ/kg, măng cụt, chôm chôm giá 45.000 - 50.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Trong thời gian tới, nhu cầu phân bón phục vụ xuống giống vụ mùa tăng nhưng do nguồn cung phân bón dồi dào nên giá phân bón trong thời gian tới sẽ không có nhiều thay đổi. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./

TX (TH)

* Thị trường thế giới

FAO: GIÁ LƯƠNG THỰC THẾ GIỚI TĂNG LIÊN TỤC TRONG 5 THÁNG QUA

Trong tháng 5/2019, chỉ số giá lương thực của FAO ở mức trung bình 172,4 (điểm), cao hơn mức 170,3 (điểm) của tháng Tư, vốn là mức cao nhất kể từ tháng 6/2018.

Ngày 6/6, Tổ chức Nông Lương (FAO) của Liên hợp quốc cho biết giá lương thực thế giới ghi nhận tháng tăng thứ năm liên tiếp trong tháng Năm vừa qua, nguyên nhân là do điều kiện thời tiết xấu đã đẩy giá phomát và ngô lên cao.

FAO cũng lưu ý rằng việc sản lượng vụ ngô tại Mỹ giảm mạnh do lũ lụt khiến cho FAO phải điều chỉnh dự báo đưa ra trước đó về triển vọng một vụ mùa ngũ cốc bội thu trên toàn cầu trong năm 2019.

Trong tháng 5/2019, chỉ số giá lương thực của FAO - được dùng để đo lường sự thay đổi hàng tháng

của giỏ lương thực gồm có ngũ cốc, hạt có dầu, các sản phẩm từ sữa, thịt và đường - ở mức trung bình 172,4 (điểm), cao hơn mức 170,3 (điểm) của tháng Tư, vốn là mức cao nhất kể từ tháng 6/2018.

Bên cạnh đó, FAO dự báo sản lượng ngũ cốc thế giới năm 2019 sẽ đạt 2,685 tỷ tấn, giảm 37 triệu tấn so với dự báo trước, song vẫn cao 1,2% so với mức của năm 2018.

Tổ chức phụ trách về nông nghiệp và lương thực của Liên hợp quốc này cho rằng ước tính mới về sản lượng và nhu cầu lương thực toàn cầu nói trên cho thấy dự trữ ngũ cốc thế giới có thể giảm tới 3% trong vụ mùa tới, chạm mức thấp nhất trong bốn năm qua là 830 triệu tấn./

TX (Theo TTXVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.500		7.300	8.000	7.000	7.000	8.500	7.500	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.000		12.000	12.000	11.000	11.000	12.000	11.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.500	14.000	15.000	15.000	14.000	15.500	16.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	13.000	12.000	12.500	13.000	12.000	12.500	12.500	13.000	12.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	17.500	16.500	15.500		16.000	17.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	18.000	16.000		20.000		17.000		18.000	16.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	18.000	16.000		19.000	18.000	18.000	20.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	28.000	26.000	25.000	25.000	32.000		26.000	32.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		32.000	31.000	30.000				30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1		24.000		21.000	20.000	22.000	28.000		21.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	40.000	45.000		40.000	35.000	36.000	40.000		40.000	43.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000	45.000	53.000	50.000	50.000		50.000
13	Đậu đen	loại 1	55.000	60.000	50.000	48.000	50.000		60.000	50.000		50.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	70.000	75.000	75.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	90.000	95.000	85.000	85.000	95.000	85.000	95.000	90.000	90.000	85.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	80.000	85.000	80.000	80.000	90.000	80.000	90.000	85.000	85.000	80.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	230.000	260.000
5	Thịt bò mông	loại 1	260.000	240.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	230.000	240.000
6	Gà ta hơi	loại 1	105.000	120.000	90.000	90.000	95.000	95.000	120.000	120.000	110.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	160.000	120.000	120.000	140.000	130.000	170.000	150.000	130.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	50.000	46.000		45.000			45.000			40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	60.000	65.000	65.000			70.000	70.000		60.000
10	Vịt hơi	loại 1	50.000	50.000	48.000	48.000	48.000	45.000				50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000		70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1	53.000	60.000	56.000		62.000	55.000				60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		85.000		85.000	85.000	80.000		80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	65.000			65.000	65.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	75.000			75.000	65.000	80.000		75.000	70.000
16	Cá quả	loại 1		120.000		130.000	120.000	110.000	130.000	100.000	120.000	120.000
17	Ngao	loại 1	18.000	20.000	20.000	18.000	18.000	17.000	20.000	17.000	20.000	20.000
18	Tôm sú	loại 1		450.000	380.000	380.000		380.000	450.000	320.000	350.000	380.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	160.000	180.000	200.000	160.000	200.000		180.000	160.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	40.000	45.000		35.000	35.000		50.000	40.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	20.000	18.000		18.000	20.000	16.000	20.000	17.000	20.000	17.000
3	Măng cụt	loại 1	40.000	50.000	40.000	50.000	45.000	45.000	50.000		45.000	40.000
4	Xoài thái	loại 1	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000		45.000	40.000	35.000	40.000
5	Dứa (quả)	loại 1	8.000	10.000	8.000	8.000	8.000	8.000	12.000	10.000	10.000	10.000
6	Mận hậu	loại 1	30.000	35.000		30.000	35.000		35.000	30.000	30.000	35.000
7	Chôm chôm	loại 1	45.000	50.000	45.000	50.000	50.000	45.000	55.000	45.000	50.000	45.000
8	Ổi	loại 1	25.000	25.000	20.000	20.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	20.000
9	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	55.000	45.000	45.000	40.000
10	Vải thiều	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	18.000	15.000	13.000	16.000	13.000	15.000	18.000	15.000	15.000
12	Bí đao	loại 1	12.000	16.000	15.000	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000	16.000	15.000	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		15.000	18.000		15.000	18.000	18.000	18.000
15	Mướp hương	loại 1	12.000	15.000	10.000	10.000	16.000	15.000	15.000	15.000	13.000	12.000
16	Bầu sao	loại 1	10.000	15.000	10.000	10.000	15.000	10.000	14.000	13.000	12.000	14.000
17	Dưa chuột	loại 1	10.000	15.000	12.000	12.000	15.000	10.000	15.000	12.000	13.000	12.000
18	Rau mồng tơi (mớ)	loại 1	3.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	3.000	5.000	5.000	5.000	4.000	3.000	5.000	5.000	5.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	30.000		25.000			27.000	30.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.000	5.000	4.000	5.000	4.000		6.000	6.000	5.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 07 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Hòa Bình	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	7.300	7.200
2	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.000	13.000
3	Đậu tương	loại 1	26.000	25.000	25.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	50.000	48.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	38.000	37.000	38.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	75.000	75.000	75.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	75.000	75.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	48.000	50.000	48.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	260.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.500	6.500	6.500
16	Tôm sú	loại 1	480.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	110.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 07 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Hòa Bình	Bắc Giang	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	17.000	17.000
2	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	45.000	45.000
3	Dứa (quả)	loại 1	8.000	10.000	8.000
4	Chôm chôm	loại 1	48.000	50.000	50.000
5	Xoài Thái	loại 1	35.000	35.000	35.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	16.000	15.000	16.000
10	Mướp hương	loại 1	14.000	15.000	15.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	30.000	35.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	13.000	15.000	14.000
14	Rau ngót (mớ)	loại 1	5.000	5.000	4.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	4.000	4.000

DỰ BÁO

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chè an toàn Bắc Sơn Đại diện: Nguyễn Thị Quý	Xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0989351171	Chuyên sản xuất chè an toàn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Chuối rau Thanh Đa Đại diện: Nguyễn Hồng Khánh	Xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0971211165	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
3	Hợp tác xã nông nghiệp Vân Nam Đại diện: Doãn Văn Thắng	Xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0912881963	Chuyên cung cấp chuối thương phẩm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	HTX rau quả sạch Chúc Sơn Đại diện: Hoàng Văn Khâm	Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0485.88.7868	Chuyên cung cấp rau, quả an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Thị Nga	Xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0944.915.750	Chuyên cung cấp hoa các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng hoa Đại diện: Hoàng Văn Trào	Xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0985.327.095	Chuyên cung cấp hoa các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng hoa Đại diện: Trần Đình Thái	Xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. ĐT: 0915.090.524	Chuyên cung cấp hoa các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa, cây cảnh Đại diện: Nguyễn Văn Quỳnh	Xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT:0944.915750	Chuyên cung cấp các loại hoa, cây cảnh. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Quý	Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội. ĐT: 0989.204.346	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Duy Đoàn	Xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Hà Nội. ĐT: 0975.778.882	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lại Văn Hoài	Xã Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0385.164.568	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng mua bán vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Thanh	Xã Xuân Giang, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0376283931	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Sóc Sơn và các vùng lân cận..

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại nuôi trồng thủy sản Đại diện: Lê Văn Dũng	Xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0977.931.948	Chuyên nuôi và cung cấp cá trắm, chép, rô phi... Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Đình Chung	Xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0989.583.139	Chuyên nuôi gà và cung cấp gà thịt, gà giống chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận
3	Trang trại nuôi chim cú Đại diện: Lê Hữu Anh	Xã Đại Mạch, Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0945.854.272	Chuyên cung cấp chim cú. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận.
4	Chuối thịt lợn sinh học Quốc Oai Đại diện: Nguyễn Đình Tường	Cần Hữu, Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0986997426	Sản phẩm chủ yếu của chuối là thịt lợn và các sản phẩm chế biến từ thịt lợn được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất tăm tre, chổi chít Đại diện: Nguyễn Văn Gia	Xã Đông Quang, Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0979.040.052	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm tăm tre, chổi chít. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Ba Vì và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất bánh dày Đại diện: Phùng Thị Phương	Xã Phú Phương, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0359.733.087	Cung cấp sản phẩm bánh dày các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Ba Vì và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất rượu Đại diện: Nguyễn Thanh Hà	Xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0976.822.699	Cung cấp rượu nếp các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất đồ gỗ Đại diện: Phùng Thị Thìn	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 01676472486	Kinh doanh sản phẩm đồ gỗ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng hoa, cây cảnh Đại diện: Đỗ Văn Bích	Xã Xuân Quan, Văn Giang, Hưng Yên ĐT: 0987883507	Chuyên cung cấp hoa, cây cảnh các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hưng Yên và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hộ trồng hoa, cây cảnh Đại diện: Nguyễn Thị Hà	Xã Xuân Quan, Văn Giang, Hưng Yên ĐT: 0975696007	Chuyên cung cấp hoa, cây cảnh các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hưng Yên và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hộ trồng hoa, cây cảnh Đại diện: Đỗ Văn Hùng	Xã Xuân Quan, Văn Giang, Hưng Yên ĐT: 0977411952	Chuyên cung cấp hoa, cây cảnh các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hưng Yên và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Công ty CP chế biến thực phẩm chất lượng cao Hải Hưng Đại diện: Vũ Đình Duẩn	Thị trấn Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên ĐT: 0968383989	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ hộp, sản phẩm cấp đông, sấy khô. Doanh nghiệp đã được cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.